

Số: **02/2020/QĐST-DS**
Ngày 01/9/2020

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Đào Thị Thu Thủy**

Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Minh Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên họp: Bà **Hoàng Thị Hải Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2020/TLST- DS ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐPH-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Đình T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số nhà 1, tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T.

Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Đình Q, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số nhà 1, tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Anh Trần Đình P, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T.

Có mặt.

- Anh Trần Đình V, sinh năm 1969;

ĐKHKT: Tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T.

Nơi ở: Tổ 2, phường K, quận T, thành phố H.

Có mặt.

- Anh Trần Đình H, sinh năm 1974;
Địa chỉ: Tổ 1, phường L, quận H, thành phố H.
Có mặt.
- Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T.
Có mặt.
- Anh Trần Đình N, sinh năm 1978;
Địa chỉ: Tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T.
Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.
- Anh Trần Đình L, sinh năm 1981;
Địa chỉ: Tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T.
Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 21/7/2020 và quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu là anh Trần Đình T trình bày:

Bố mẹ anh là ông Trần Văn H, đã chết năm 1995 và bà Tô Thị T, đã chết năm 2012 sinh được 8 người con tên là: Trần Đình P, sinh năm 1967; Trần Đình V, sinh năm 1969; Trần Đình Q, sinh năm 1972; Trần Đình H, sinh năm 1974; Trần Thị Thu H, sinh năm 1976; Trần Đình N, sinh năm 1978; Trần Đình L, sinh năm 1981 và anh là Trần Đình T, sinh năm 1983.

Trong đó anh trai anh là Trần Đình Q, sinh ngày 18/4/1972, hiện đang ở cùng anh bị khuyết tật và thiếu năng trí tuệ từ khi mới sinh. Anh Q có giấy xác nhận khuyết tật và hàng tháng được nhà nước trợ cấp tiền ưu đãi. Anh Q cũng đã được gia đình đưa đi khám và điều trị tại nhiều bệnh viện nhưng không có kết quả khả quan, anh Q vẫn không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, mọi sinh hoạt đều phải có người chăm sóc, phục vụ. Vì vậy, anh Trần Đình T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Đình Q mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Quang có ý kiến như sau: Về các trình tự, thủ tục tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Trần Đình T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại số nhà 1, tổ 14, phường a, thành phố T, tỉnh T nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều

39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

[2] Về quyền yêu cầu Tòa án giải quyết:

Khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự: *Người có quyền, lợi ích liên quan, cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật dân sự.*”

Căn cứ vào Sổ hộ khẩu số 610025444 do công an thành phố Tuyên Quang cấp ngày 26/5/2012; Đơn xin xác nhận của anh Trần Đình T có xác nhận của tổ trưởng và UBND phường L đủ cơ sở xác định anh Trần Đình Q là anh trai của anh Trần Đình T và hiện đang ở cùng anh T tại số nhà 1, tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T. Do đó, anh Trần Đình T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Đình Q là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, người yêu cầu anh Trần Đình T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Đình P, anh Trần Đình V, anh Trần Đình H, chị Trần Thị Thu H, anh Trần Đình L trình bày: Anh Trần Đình Q sinh năm 1972 bị mất khả năng nhận thức, gia đình đưa đi khám và điều trị tại nhiều bệnh viện nhưng không có kết quả khả quan, anh Q vẫn không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình. Nay các anh chị em trong gia đình đang tiến hành phân chia di sản do bố mẹ để lại và nhất trí đề anh Trần Đình T được quyền sử dụng đất hiện đang sinh sống. Vì vậy các anh chị đề nghị Toà án tuyên bố anh Trần Đình Q là người mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu của anh Trần Đình T về việc tuyên bố anh Trần Đình Q mất năng lực hành vi dân sự, nhận thấy: Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, ngày 05/8/2020 Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã ra quyết định trưng cầu giám định số 01/2020/QĐ-TCGD về trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự với anh Trần Đình Q. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 22/2020/ SKTT ngày 11/8/2020 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

“Anh Trần Đình Q, sinh năm 1972 ở số nhà 1, tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh T bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng - F72 (Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại anh Trần Đình Q mất năng lực hành vi dân sự”.

Khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định: *“ Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần ... ”.*

Từ những căn cứ trên và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang chấp nhận yêu cầu của anh Trần Đình T tuyên bố anh Trần Đình Q mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Đình T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí trưng cầu giám định pháp y tâm thần: Anh Trần Đình T tự đưa anh Trần Đình Q đến Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc.

[5] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; các Điều 370; 371; 372; 376; 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Trần Đình T.

1. Tuyên bố anh Trần Đình Q, sinh năm 1972, địa chỉ: Số nhà 1, tổ 14, phường a, thành phố T, tỉnh T mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Trần Đình T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000516 ngày 22/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy

Báo cáo phiên họp việc dân sự

Hồi 08h 30 phút, ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán: Đào Thị Thu Thủy

Thư ký phiên họp: Hoàng Thị Minh Ngọc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên họp: Hoàng Thị Hải Vân - Kiểm sát viên.

Những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Đình Trí, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số nhà 17A, tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Đình Quang, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số nhà 17A, tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Trần Đình Phúc, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Trần Đình Vinh, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Trần Đình Hoà, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Tổ 10, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

- Chị Trần Thị Thu Hà, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Trần Đình Nghi, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Trần Đình Lực, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu là anh Trần Đình Trí trình bày:

Bố mẹ anh là ông Trần Văn Hữu, đã chết năm 1995 và bà Tô Thị Tuyết, đã chết năm 2012 sinh được 8 người con tên là: Trần Đình Phúc, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Trần Đình Vinh, sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Trần Đình Quang, sinh năm 1972, địa chỉ: Số nhà 17A, tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Trần Đình Hoà, sinh năm 1974, địa chỉ: Tổ 10, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Trần Thị Thu Hà, sinh năm 1976, địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Trần Đình Nghi, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Trần Đình Lực, sinh năm 1981, địa chỉ: Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang và anh là Trần Đình Trí, sinh năm 1983 địa chỉ: Số nhà 17A, tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Trong đó anh trai anh là Trần Đình Quang, sinh ngày 18/4/1972, hiện đang ở cùng anh bị khuyết tật và thiếu năng trí tuệ từ khi mới sinh. Anh Quang có giấy xác nhận khuyết tật và hàng tháng được nhà nước trợ cấp tiền ưu đãi. Anh Quang

cũng đã được gia đình đưa đi khám và điều trị tại nhiều bệnh viện nhưng không có kết quả khả quan, anh Quang vẫn không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, mọi sinh hoạt đều phải có người chăm sóc, phục vụ. Vì vậy, anh Trần Đình Trí yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Đình Quang mất năng lực hành vi dân sự.

HƯỚNG GIẢI QUYẾT

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; các Điều 370; 371; 372; 376; 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Trần Đình Trí.

1. Tuyên bố anh Trần Đình Quang, sinh năm 1972, địa chỉ: Số nhà 17A, tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Trần Đình Trí phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000516 ngày 22/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Anh Trí đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết quyết định.

Thẩm phán báo cáo

Đào Thị Thu Thủy